TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 158/2021/HS-ST Ngày 30-12-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Xuân

Ông Nông Ngọc Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:* Trần Lan N, sinh ngày 01/12/1997 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường P phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tuấn A và bà Lương Thị H (đều đã chết); có chồng: Vũ Anh H1, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03570 QĐ/XPVPHC ngày 29/01/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Hoàng Thùy T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Vũ Anh H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đường L, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Chị Phùng Thùy N1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận tin tố giác tội phạm của chị Hoàng Thùy T, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã làm rõ: Ngày 10/6/2021, chị Hoàng Thùy T sử dụng tài khoản facebook "T T" nhắn tin vào tài khoản facebook "Hòa Anh V" chủ tài khoản là anh Vũ Anh H1 để nhờ chuyển 01 con chó Poodle cho khách hàng ở tỉnh Thanh Hóa thì được anh Vũ Anh H1 nhắn tin lại là xe đang nghỉ vì dịch Covid. Chị Hoàng Thùy T nhờ anh Vũ Anh H1 tìm xe khách khác để gửi hàng hộ thì được anh Vũ Anh H1 giới thiệu đến nhà xe Đ có trụ sở tại thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để liên hệ gửi hàng.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Trần Lan N mượn điện thoại của anh Vũ Anh H1 nên đã đọc được nội dung tin nhắn trên. Trần Lan N muốn giữ khách quen cho chồng nên đã sử dụng nick facebook của anh Vũ Anh H1 để nhắn tin cho chị Hoàng Thùy T với nội dung đã tìm được xe vận chuyển và hẹn thời gian chị Hoàng Thùy T mang chó đến Văn phòng nhà xe Đ.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Trần Lan N và chị Hoàng Thùy T đến văn phòng nhà xe Đ. Do chị Hoàng Thùy T từ trước đã nhiều lần nhờ anh Vũ Anh H1 chuyển hàng nên đã quen biết Trần Lan N là vợ của Vũ Anh H1 và đã giao 01 con chó Poodle cho Trần Lan N kèm theo địa chỉ, số điện thoại của khách hàng nhận chó tại Thanh Hóa và nhờ Trần Lan N thu tiền hộ số tiền 10.900.000 đồng khi giao được hàng. Sau khi nhận hàng, Trần Lan N giao cho chị Phùng Thùy N1 là nhân viên nhà xe Đ để làm thủ tục gửi hàng. Trần Lan N cung cấp cho nhà xe số điện thoại của Trần Lan N cùng tài khoản Ngân hàng số 19034250380014 mang tên Vũ Anh H1, hẹn nhà xe sau khi giao được chó cho khách thì thu tiền hộ và chuyển vào tài khoản trên cho Trần Lan N.

Ngày 12/6/2021, văn phòng nhà xe Đ đã chuyển đến tài khoản ngân hàng số 19034250380014 số tiền 10.900.000 đồng. Trần Lan N đã sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết và sử dụng Facebook của anh Vũ Anh H1 nhắn cho chị Hoàng Thùy T với nội dung ngày 16/6/2021 nhà xe Đ ra đến Lạng Sơn mới nhận được tiền và sẽ mang đến nhà trả chị Hoàng Thùy T. Ngày 18/6/2021, Trần Lan N không thu xếp được tiền nên nhắn với chị Hoàng Thùy T nội dung đã nhận được tiền từ nhà xe Đ, do cần tiền nên Trần Lan N đã tiêu xài hết và xin khất vài ngày sau sẽ trả. Sau đó, chị Hoàng Thùy T nhiều lần yêu cầu Trần Lan N trả số tiền trên. Trần Lan N hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả nên ngày 26/9/2021 chị Hoàng Thùy T gửi đơn tố giác hành vi của Trần Lan N đến Công an thành phố Lạng Sơn.

Tại Cáo trạng số 150/CT-VKSTP, ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Trần Lan N về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại chị Hoàng Thùy T giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, trình bày nội dung vụ án như Cáo trạng đã nêu và yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 10.900.000 đồng, không yêu cầu tính lãi và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Anh H1 vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra đã trình bày: Anh không biết việc vợ anh Là Trần Lan N sử dụng facebook của anh để nhắn tin, nhận chuyển hàng và sau khi nhận được tiền hàng không trả lại cho chị Hoàng Thùy T, đến khi chị Hoàng Thùy T gọi điện nói chuyện thì anh mới được biết. Số tài khoản 19034250380014 tại Ngân hàng Techcombank tuy mang tên anh nhưng do Trần Lan N quản lý, sử dụng đăng ký theo số điện thoại của Trần Lan N nên anh không nắm được thông tin về việc tiền hàng được chuyển vào tài khoản này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Bị cáo Trần Lan N đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là số tiền 10.900.000 đồng của chị Hoàng Thùy T thông qua thỏa thuận gửi vận chuyển hàng hóa (chó Poople). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phụ nữ có thai, thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân xấu. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại chị Hoàng Thùy T và bị cáo, bị cáo có nghĩa vụ trả số tiền 10.900.000 đồng cho chị Hoàng Thùy T. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tranh luận cho rằng mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị đại diện Viện kiểm sát xem xét giảm mức hình phạt.

Bị hại chị Hoàng Thùy T không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát ý kiến tranh luận: Viện kiểm sát đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để đề nghị mức hình phạt phù hợp. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2019 đã bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tuy số tiền bị cáo chiếm đoạt lần này 10.900.000 đồng là không lớn nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt trong lúc bị cáo đang bị điều tra truy tố về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra trước đó, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp

luật. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc mới đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Viện kiểm sát giữ nguyên đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận thêm. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Anh H1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc anh Vũ Anh H1 vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Vũ Anh H1 theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Trần Lan N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó Hội đồng xét xử thấy, ngày 10/6/2021, bị cáo đã nhận vận chuyển hàng hóa (chó Poople) cho bị hại Hoàng Thùy T đến khách hàng tại tỉnh Thanh Hóa. Ngày 12/6/2021, bị cáo đã nhận được tiền hàng nhưng bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, không đưa lại cho bị hại và nói dối là ngày 16/6/2021 xe từ Thanh Hóa ra đên nơi mới nhận được tiền hàng. Bị hại đã nhiều lần yêu cầu bị cáo trả tiền nhưng bị cáo không trả. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Lan N phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong trong quần chúng nhân dân. Để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là phụ nữ có thai; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại Giấy xác nhận số 21/XN-PNV ngày 21/5/2020 của Phòng Nội vụ thành phố Lạng Sơn xác nhận ông Lương Hồng C được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất; bị cáo trình bày: Ông Lương Hồng C là ông ngoại của bị cáo nhưng không xuất trình được tài liệu hợp pháp chứng minh bị cáo là cháu ngoại của ông Lương Hồng C nên không có căn cứ xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03570 QĐ/XPVPHC ngày 29/01/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự); tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần tổng hợp hình phạt với hình phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 01/10/2021 thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Hoàng Thùy T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 10.900.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, bị cáo đồng ý trả chị Hoàng Thùy T số tiền trên. Xét thấy, thỏa thuận của bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội cần công nhận, bị cáo Trần Lan N có nghĩa vụ trả lại chị Hoàng Thủy Thương số tiền 10.900.000 đồng.

[11] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Anh H1 là chồng của bị cáo là chủ sử dụng đối với tài khoản facebook "Hòa Anh V" nhưng anh Vũ Anh H1 không biết bị cáo Trần Lan N đã sử dụng tài khoản facebook của mình nhắn tin cho chị Hoàng Thùy T. Đối với số tài khoản 19034250380014 tại Ngân hàng Techcombank tuy mang tên anh Vũ Anh H1 nhưng do bị cáo sử dụng, việc bị cáo sử dụng faceboook và tài khoản mang tên anh Vũ Anh H1 để thực hiện hành vi phạm tội anh Vũ Anh H1 không biết, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Vũ Anh H1 là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án và có nghĩa vụ dân sự trả tiền cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về hình phạt đối với bị cáo là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Các đề nghị khác của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Lan N phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Lan N 01 (một) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị hại chị Hoàng Thùy T và bị cáo. Bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho bị hại Hoàng Thùy Thường số tiền 10.900.000 đồng (mười triệu, chín trăm nghìn đồng).

Kể ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Lan N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 545.000 đồng *(năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Thanh Xuyến